



ĐƠN XIN NHẬP HỌC / ENROLMENT FORM

NĂM HỌC: 2016 - 2017 / SCHOOL YEAR: 2016 - 2017

Giờ học: 7h30 – 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 / Class: 7h30 – 16h30 from Monday to Friday

Thông tin học sinh / Student's Information:

Họ tên bé / Student's name: _____

Nam/ Nữ / Male/ Female: _____

Tuổi / Age at Registration: _____

Ngày sinh / D.O.B: _____

Quốc tịch / Nationality: _____

Địa chỉ hiện nay của bé / Address: _____

Các ngôn ngữ được sử dụng với bé / Languages spoken: _____

Thông tin về gia đình / Family Information:

	Cha / Father	Mẹ / Mother
Họ tên <i>Parents' Names</i>		
Quốc tịch <i>Nationality</i>		
Nghề nghiệp <i>Occupation</i>		
Địa chỉ nhà <i>Home Address</i>		
Địa chỉ cơ quan <i>Work Address</i>		
Điện thoại nhà <i>Home or Mobile Phone Number</i>		
Điện thoại cơ quan <i>Work Phone Number</i>		
Địa chỉ thư điện tử <i>Email</i>		

Liên hệ trong trường hợp khẩn cấp / *Emergency contact number:* _____

Họ tên / *Name:* _____

Quan hệ với bé / *Relationship:* _____

Danh sách những người có thẩm quyền đón bé / *Student Pick Up Authorization List:*

Những người sau đây được phép đón bé từ trường / *The following people are authorized to pick up my child from school:*

Hồ sơ nhập học / *Admission profile:*

1. Đơn xin nhập học / *Enrolment form*
2. Thông tin học sinh / *Registration form*
3. Bản sao giấy khai sinh và hộ khẩu / *Copy of birth certificate & family book*
4. Chứng nhận sức khỏe / *Health certification*

Thỏa ước nhập học / *Admission agreement:*

Trước khi nhập học, phụ huynh cần xem kỹ và đồng ý với những quy định sau đây của trường:
Before admission, parents should carefully review and agree to the following provisions of the school:

1. Giờ đón bé từ 7h30 đến 8h, giờ trả bé từ 15h45 đến 16h. Sau 9h30 nhà trường được quyền từ chối nhận bé vào lớp ngoài trường hợp đặc biệt có thông báo trước.
1. Time to drop off students is between 7:30 to 8:00 am. Time to pick up students is between 3:45 to 4:00 pm. After 9:30 am the school is entitled to refuse the student in class that day, unless special prior notice is given.
2. Bé đi học đầy đủ, đưa đón theo giờ quy định, nghỉ học phải thông báo đến nhà trường.
2. Attend class daily, absences must be reported to the school office.
3. Giờ ăn sáng từ 8h đến 8h30. Sau giờ này trường sẽ không phục vụ ăn sáng, vì tiết học bắt đầu từ 8h40.
3. Time for breakfast is from 8:00 to 8:30 am. After this time the school will not serve breakfast because lessons start at 8:40 am.
4. Bé mặc đồng phục đúng quy định và không được đeo trang sức khi đến trường. Thứ 2, 3, 4 bé mặc đồng phục đến trường. Thứ 5 bé mặc đồng phục thể thao và thứ 6 bé được mặc quần áo tự chọn.
4. Students must purchase uniforms and follow the dress code regulations. Monday, Tuesday and Wednesday is school uniform day. Thursday is sports uniform day and Friday is casual clothes day.
5. Để đảm bảo an toàn cho trẻ, ngăn chặn sự lây lan của chấy rận và nhiễm khuẩn ở mền, gối phụ huynh cần mua chăn gối tại trường và trẻ không được mang đồ dùng cá nhân từ nhà đến. Nhà trường đề nghị phụ huynh thêu tên của bé lên đồ dùng cá nhân.
5. Parents must purchase school pillows and blankets for their children. For child safety and to help prevent the spread of head lice, bed bugs or infections, pillows, blankets or mattresses from home are not allowed at school.

6. Nhà trường có thể lấy và đăng hình ảnh của bé lên trang web hoặc trang facebook hoặc sử dụng cho mục đích quảng cáo, trừ khi cha mẹ gửi một lá thư bằng văn bản khi họ không muốn điều đó.
6. The school may take and post pictures of students on its website or Facebook page or use for promotional purposes, unless parents submit a written letter stating that they refuse.
7. Người đưa đón bé phải được cha mẹ đăng ký vào danh sách đưa đón của nhà trường.
7. Only authorized people listed by parents on this form may pick up students from school.
8. Gia đình và người chăm sóc trẻ không được vào trong lớp học. Trong 03 ngày đầu tiên gia đình có thể ngồi đợi tại văn phòng và xem tình hình của bé qua camera trên laptop của trường. Gia đình không nên tiếp xúc nhiều với bé trong những ngày đầu bởi như vậy sẽ rất khó cho bé trong việc thích nghi. Sau khi đóng học phí chính thức, nhà trường sẽ cung cấp thông số camera cho gia đình để mọi người cùng theo dõi hoạt động của bé tại trường.
8. Parents or Caregivers are not permitted to stay in their child's classroom. During the first 3 Trial Days parents are able to sit and wait in the school office and watch the classroom camera from a laptop in the office. Parents are normally not to have interaction with their children during the adjustment period as such interaction usually makes their transition more difficult. Parents will receive the camera code after their child is registered and the fees have been paid.
9. Khi trẻ bị sốt trên 38.6 độ phụ huynh nên đưa bé đến bác sĩ hoặc ở nhà nghỉ ngơi. Nếu trẻ đến trường và bị nôn mửa, tiêu chảy, đỏ mắt, đau họng, đau tai.... trường sẽ gọi điện cho gia đình và yêu cầu người nhà đến đón về để đưa bé đến bệnh viện vì đây là những biểu hiện của bệnh nhiễm trùng do vi khuẩn và có khả năng gây ảnh hưởng đến những trẻ khác.
9. Children with fevers 38.6 and above should be visiting a Doctor or at home resting. If children come to school and are vomiting, having severe diarrhea, red eyes or are complaining of sore throats, ear aches, respiratory problems or severe pain when urinating we will phone home and ask a parent or caregiver to pick up the child immediately, since these things can be symptoms of bacterial infections and other serious health illnesses that can be contagious. If students are very tired and weak or having headaches or stomach pains that are preventing them from participating with their class, we will also call home and request that a parent or caregiver picks up the child and brings them to the doctor or home to rest.
10. Bé cần chấp hành tốt nội quy trường học và Phụ huynh hỗ trợ nhà trường thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy định của trường.
10. Students should abide by the internal rules of the school and parents should support the school by seriously ensuring their children follow its rules and regulations.
11. Trong hồ sơ xin nhập học, phụ huynh nộp đầy đủ các giấy tờ liên quan đến sức khỏe (để tiện việc theo dõi chăm sóc) và thông tin đến nhà trường ngay khi có sự thay đổi.
11. In the students profile for admission, parents must submit all documents related to health (for our staff to monitor and care for them). Parents must inform the school immediately if there is a change.
12. Cung cấp đầy đủ hồ sơ có liên quan đến bé khi nhà trường yêu cầu.
12. Provide adequate records and documents related to the child when the school requests.
13. Tổng số ngày bé đến trường là 183 ngày / 9 tháng.
13. Total number of days students attend school are 183 days / 9 months.
14. Những ngày nghỉ trong năm học theo lịch hoạt động của trường đính kèm.
14. School holidays are applied according to the attached schedule.

15. Phụ huynh hoàn toàn hiểu rõ những quy định và điều khoản được nêu trong bảng học phí của năm học. Trường hợp không thanh toán học phí đúng theo điều khoản đã thỏa thuận thì nhà trường có quyền từ chối bé tiếp tục theo học.
15. Parents fully understand the rules and terms set forth in the schools tuition fees document. In case of non-payment of fees in accordance with the terms agreed upon, the school has the right to refuse service to the student.
16. Trong trường hợp khẩn cấp, nhà trường sẽ tìm đủ mọi cách để liên lạc với phụ huynh nhưng vẫn không thể liên lạc được thì nhà trường xem như được ủy quyền “tìm” và đưa ra những chỉ dẫn y tế cũng như cách điều trị tốt nhất cho bé, phụ huynh cam đoan hoàn trả lại toàn bộ chi phí chữa bệnh cho trường.
16. If there’s an emergency, the school will try every way listed to contact the parents, but if the parents are unable to be reached, the parents authorize the school to give medical advice, care and treatment to their child in whatever way the school deems best for the child. The parent is responsible to refund the entire cost of their child’s medical care to the school.
17. Trường chỉ liên hệ cho cha hoặc mẹ, hoặc người được ủy quyền của bé và chỉ cần sự đồng ý của 01 người khi cần thông báo hoặc xin ý kiến từ phía phụ huynh để giải quyết các vấn đề liên quan đến bé.
17. The school is only required to obtain consent from or give notice or consultation to one parent regarding issues related to their child.
18. Phụ huynh cần thông báo bằng thư hoặc email cho trường khi thay đổi địa chỉ hoặc số điện thoại. Nhà trường không chịu trách nhiệm trong trường hợp không liên lạc được vào những tình huống khẩn cấp khi cần cung cấp thông tin, thư từ.... do phụ huynh không cung cấp chính xác, đầy đủ thông tin hoặc có sự thay đổi địa chỉ.
18. Parents must notify the school by letter or email to report any changes to their address or phone number. The school is not responsible for parents that cannot be contacted in case of emergency, because parents have changed their address or phone number without notifying the school.
19. Nhà trường có quyền từ chối chấp nhận trẻ trong khoảng thời gian quan sát 1 tháng đầu trẻ đi học.
19. The school has the right to refuse a child within their first month of attending the school, during our observational period.
20. Điều kiện hoàn trả học phí: Học phí sẽ được hoàn trả 50% phần còn lại nếu bé thôi học với điều kiện sau:
- Chuyển nơi sinh sống (báo trước 15 ngày và xuất trình giấy tờ hợp lệ)
 - Bé ốm dài ngày (có giấy bác sĩ)
- 20. Refund conditions: 50% of balance will be returned if your child stops attending to school with these clear conditions:*
- *Relocation (15 days’ notice and papers to prove)*
 - *Long term sickness (Doctor’s note)*

Chúng tôi đọc kỹ, hiểu rõ, hoàn toàn đồng ý với thỏa ước nhập học này và cam đoan thực hiện đúng những quy định trên (cũng như những điều chỉnh cần thiết sau này của trường).

We read, understand, and agree to all of the admission conditions stated in this document. We will comply with all school policies and procedures and ensure that our children follow the school rules.

Ghi rõ họ tên cha : _____ Ghi rõ họ tên mẹ: _____
(Father’s name) (Mother’s name)

Chữ ký của cha: _____ Chữ ký của mẹ: _____
(Father’s Signature) (Mother’s Signature)

Ngày ... tháng năm / date: _____ Ngày ... tháng năm / date: _____